TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 588/2023/QĐST-VHNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 553/2023/TLST - VHNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thị T,** sinh năm 1985.

HKTT và nơi cư trú: Phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Bạch Văn V**, sinh năm 1993.

HKTT và nơi cư trú: Xã N, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, quận H, Thành phố Hà Nội vào ngày 14/4/2021 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn, đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V thống nhất xác nhận có 01 con chung là cháu Bạch Vi Uyên (nữ), sinh ngày 10/02/2022. Ly hôn anh, chị thỏa thuận để chị Thúy nuôi dưỡng và chăm sóc Bạch Vi Uyên; anh Vững không phải cấp dưỡng nuôi con chun; kể từ tháng 9/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V thống nhất xác nhận không có, ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Bạch Văn V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình và không có yêu cầu gì đối với chị Phạm Thị T.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V.

- Về con chung: Xác nhận chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V có 01con chung là cháu Bạch Vi Uyên (nữ), sinh ngày 10/02/2022. Ly hôn anh thỏa thuận để chị Phạm Thị T nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Uyên; kể từ tháng 9/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Bạch Văn V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Bạch Văn V xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bạch Văn V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số AA/2022/0000239 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- UBND phường V, quận H, Thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 27/2021, ngày 14/4/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Phương